

V, ngày 28 tháng 9 năm 2018

Số:317/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 490/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn H** - Sinh năm 1975

Trú tại: Bản S, xã N, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Hương G** - Sinh năm 1978

Trú tại: Tổ 40, khu 4, phường G, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Hương G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Phương A - sinh ngày 27/5/2001 và Nguyễn Thùy L - sinh ngày 01/9/2009 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị G không phải đóng góp tiền nuôi con cùng anh H (anh H không yêu cầu).

Anh H cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản chị G trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh H, chị G thống nhất vợ chồng không có không đề nghị tòa án giải quyết. Nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0000244 ngày 17/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Hoàn trả lại cho anh H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS TP. V
- UBND xã H
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn B